

Số: 47476 /CT-HTr
V/v chi phí phân bổ cho cơ sở
thường trú tại Việt Nam.

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2015

Kính gửi: Ngân hàng Sumitomo Mitsui Banking Corporation – CN TP Hà Nội
Đ/c: P.1201, Tầng 12 Trung tâm Lotte Hà Nội, 54 Liễu Giai, Q. Ba Đình, Hà Nội
MST: 0103024796

Trả lời công văn số ACC-20150626.01 ngày 26/6/2015 của Ngân hàng Sumitomo Mitsui Banking Corporation – CN TP Hà Nội (sau đây gọi là Ngân hàng) hỏi về chi phí quản lý kinh doanh do ngân hàng mẹ ở nước ngoài phân bổ cho chi nhánh tại Việt Nam, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 9 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 của Quốc hội quy định:

“Chi nhánh ngân hàng nước ngoài là đơn vị phụ thuộc của ngân hàng nước ngoài, không có tư cách pháp nhân, được ngân hàng nước ngoài bảo đảm chịu trách nhiệm về mọi nghĩa vụ, cam kết của chi nhánh tại Việt Nam”.

- Căn cứ Thông tư số 134/2007/TT-BTC ngày 23/11/2007, Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008, Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/7/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN.

- Căn cứ khoản 2 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN, quy định các khoản chi không được trừ khi tính thuế TNDN:

“2.28. Phần chi phí quản lý kinh doanh do công ty ở nước ngoài phân bổ cho cơ sở thường trú tại Việt Nam vượt mức chi phí tính theo công thức sau:

<i>Chi phí quản lý kinh doanh do công ty ở nước ngoài phân bổ cho cơ sở thường trú tại Việt Nam trong kỳ tính thuế</i>	<i>Doanh thu tính thuế của cơ sở thường trú tại Việt Nam trong kỳ tính thuế</i>	<i>Tổng số chi phí quản lý kinh doanh của công ty ở nước ngoài trong kỳ tính thuế.</i>
$=$	$\frac{\text{Tổng doanh thu của công ty ở nước ngoài, bao gồm cả doanh thu của các cơ sở thường trú ở các nước khác trong kỳ tính thuế}}{\text{Doanh thu tính thuế của cơ sở thường trú tại Việt Nam trong kỳ tính thuế}}$	\times

Các khoản chi phí quản lý kinh doanh của công ty nước ngoài phân bổ cho cơ sở thường trú tại Việt Nam chỉ được tính từ khi cơ sở thường trú tại Việt Nam được thành lập.

Căn cứ để xác định chi phí và doanh thu của công ty ở nước ngoài là báo cáo tài chính của công ty ở nước ngoài đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán độc lập trong đó thể hiện rõ doanh thu của công ty ở nước ngoài, chi phí quản lý của công ty ở nước ngoài, phần chi phí quản lý công ty ở nước ngoài phân bổ cho cơ sở thường trú tại Việt Nam.

Cơ sở thường trú của công ty ở nước ngoài tại Việt Nam chưa thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ; chưa thực hiện nộp thuế theo phương pháp kê khai thì không được tính vào chi phí hợp lý khoản chi phí quản lý kinh doanh do công ty ở nước ngoài phân bổ.”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Ngân hàng là cơ sở thường trú tại Việt Nam của Ngân hàng Sumitomo Mitsui Banking Corporation Nhật Bản (SMBC Nhật Bản) thì khoản chi phí quản lý kinh doanh do SMBC Nhật Bản phân bổ cho Ngân hàng được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN không vượt quá mức chi phí tính theo công thức quy định nêu trên.

Trường hợp theo thông lệ quốc tế hoặc nội luật Nhật Bản không bắt buộc SMBC Nhật Bản phải thể hiện phần chi phí quản lý kinh doanh phân bổ cho các cơ sở thường trú trên toàn thế giới, thì Ngân hàng có thể gửi kèm báo cáo tài chính của SMBC Nhật Bản đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán độc lập, Thư xác nhận của một công ty kiểm toán độc lập về chi phí quản lý kinh doanh SMBC Nhật Bản phân bổ cho Ngân hàng. Trường hợp SMBC Nhật Bản phân bổ chi phí quản lý kinh doanh thực tế cho tất cả các cơ sở thường trú theo tỷ lệ lợi nhuận gộp của từng cơ sở thường trú trên lợi nhuận chung của cả tập đoàn, nếu chi phí thực tế phân bổ theo phương pháp này nhỏ hơn chi phí phân bổ theo công thức quy định nêu trên thì Ngân hàng được tính toàn bộ chi phí thực tế vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN, trường hợp chi phí thực tế phân bổ lớn hơn chi phí phân bổ theo công thức quy định nêu trên thì Ngân hàng không được tính phần chênh lệch lớn hơn vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Ngân hàng được biết và thực hiện./. *MT*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT thuế số 1;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2). *(6,2)*

